

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**  
**KHOA VIẾT VĂN – BÁO CHÍ**

**\*\*\***

**TRẦN THỊ KIM CHUNG**

**TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP**  
**(KHÓA 11, NĂM 2008 – 2012)**

**HÀ NỘI – 2012**

## RU MỘT TUỔI THƠ

Cả khán phòng đã ngồi chật kín nghe buổi chia sẻ của anh. Một chàng trai tật nguyên nhưng biết vượt qua số phận để vươn tới thành công trong sự nghiệp. Ai cũng biết chẳng có con đường nào dẫn tới sự thành công mà trải đầy hoa hồng, với một người bình thường đã khó, đối với anh sự khó đó lại nhân lên gấp nhiều lần. Tất cả mọi người ngồi dưới khán phòng kia đều là những người trẻ tuổi, rất ngưỡng mộ anh nên đã có mặt ở đây ngày hôm nay để nghe anh chia sẻ.

- Trên con đường tôi đi có rất nhiều gian nan, rất nhiều đau khổ và cả nhiều nước mắt nữa. Nhưng nước mắt không phải của tôi đâu nhé, mà là của những người tôi yêu thương, của những người thân và đặc biệt là của mẹ. Có lẽ kể từ ngày có tôi ít đêm nào mẹ không khóc và thoi thở dài. Cha mẹ luôn dằn vặt và tự trách mình vì đã sinh ra tôi không lành lặn. Như các bạn thấy đây, tôi thiếu đi một bàn tay, với chiều cao tám mươi cm, cân nặng chỉ có mười sáu kg. Tôi thấp bé như vậy đấy. Các bạn đừng cười nhé! ( cười lớn).

Điều đặc biệt là chả ai cười mà ngược lại họ còn rớm nước mắt khi nghe chàng trai chia sẻ. Nhưng ngay lập tức anh đã hướng họ sang vấn đề khác và những đôi mắt ấy lại sáng trở lại. Anh tiếp tục chia sẻ về những kinh nghiệm trên con đường mình đang đi. Có rất rất nhiều những bài học đã được rút ra và mọi người luôn lắng nghe anh. Phần cuối buổi chia sẻ anh dành tặng những lời tri ân đến người mẹ của mình.

- Đến bây giờ mẹ đã bớt khổ tâm và vất vả vì anh em tôi đã khôn lớn trưởng thành. Nhưng những năm tháng khó nhọc mẹ đi bên tôi, tôi sẽ ghi nhớ suốt đời không bao giờ quên. Tôi còn nhớ như in bức thư viết tặng mẹ ngày tôi mới ra Hà Nội học đại học. Bao năm bố đắm chìm trong rượu và phải trả giá đắt vì sự ra đi mãi mãi khi tuổi đời chưa tròn năm mươi. Từ ngày ấy gánh

nặng vật chất của mẹ voi đi được chút ít, nhưng nỗi đau tinh thần thêm nặng trĩu. Nhắc đến mẹ chẳng khi nào tôi hết yêu thương và kính trọng, (nước mắt rơi nhưng nụ cười vẫn thoáng trên môi). Tôi đã từng viết tặng mẹ như này: mẹ xiết bao yêu dấu của con! Sau này khi con yêu một người con gái nào đó, con sẽ nói với cô ấy rằng. “Anh yêu mẹ hơn tất cả những gì anh có trên đời. Tình yêu anh dành cho em là trọn vẹn, nhưng chắc chắn một điều rằng anh sẽ yêu mẹ hơn yêu em, điều đó có thể sẽ làm em buồn, nhưng nếu yêu anh em sẽ hiểu anh”. Anh chia sẻ đến đó thì dừng lại, giọt nước mắt nghẹn ngào đã ngăn giọng nói anh lại. Và chỉ khi mọi người ồ lên, động viên và đề nghị được nghe nốt câu chuyện về mẹ của anh, anh mới kể tiếp được. Đáp lại tình cảm và sự chân thành ấy anh lại say sưa đọc tiếp bức thư trên tay. Giọng người đọc và tiếng nấc lên nghẹn ngào của những người ngồi dưới hòa làm một. Đôi mắt ai cũng nhòa đi vì cảm động và thương cha mẹ mình, đồng cảm với cảm xúc của anh.

Thấy ai cũng khóc, cả khán phòng cùng hòa chung một cảm xúc. Riêng tôi một cảm giác lẫn lộn, lan man, con người tôi như bị xáo trộn, tôi nghĩ đến mẹ khi mọi người đều nghĩ đến mẹ, nghĩ đến cha, nghĩ đến tuổi thơ của mình với đôi mắt cũng nhòa đi vì nước. Tôi muốn gửi đến cha tôi, người mà chưa một lần âu yếm tôi, chưa một lần nhìn vào đôi mắt tôi mà nói rằng “cha là cha của con”. Với tôi, tôi quá khác xa so với nhân vật trong bức thư kia. Tôi không giống như anh ấy, bức thư tôi định viết cho cha là một nội dung hoàn toàn khác.

Bố thân yêu của con!

Có lẽ khi con nói điều này ra mọi người sẽ thắc mắc, sẽ hoài nghi bố nhỉ? Nhưng con không hề bịa đặt, không hề thêm bớt, mà nguyên bản thân nó đã làm nên một câu chuyện hoàn chỉnh rồi. Con nghĩ vậy đấy bố yêu quý của con ạ!

Đã bao lần con muốn viết rất nhiều về bố, nhưng bao lần định viết là bao lần con không cầm nổi cây bút. Con không hiểu tại sao cứ ngồi trước trang viết, ghi được mấy dòng lên đó là lát sau con lại tự mình khép lại. Nhưng con không vò nát, không xé rách, mà con để đó. Nguyên lành. Nguyên lành như cảm xúc của con vậy.

Giờ này con biết mình đã lớn, đã làm chủ được cảm xúc, làm chủ được chính bản thân con. Điều gì đó thôi thúc con viết. Và con viết về bố. Cảm xúc về bố trong con không phai nhạt theo năm tháng mặc dù những lần bố con mình gặp nhau tính chưa khít một bàn tay năm ngón. Con đã không còn sống quá lệ thuộc vào cảm tính, không còn những đêm dài nước mắt tự rơi. Giờ con sống lí trí hơn, sâu sắc hơn và trưởng thành hơn.

Con còn nhớ như in mùa xuân đầu tiên con được gặp người mà ai cũng bảo đó là bố con. Con nghĩ, đầu thời đại có tiến bộ bao nhiêu, khi con người phát minh ra máy ảnh, máy quay phim, điều đó cũng không thể bằng đôi mắt con, không thể bằng trí nhớ con. Con có thể tái hiện lại ngày ấy còn sắc nét hơn bất kì một chiếc máy quay phim hiện đại nào của một hãng điện tử nổi tiếng nào.

Sau bao nhiêu năm xa quê, lập gia đình và có những đứa con, mùa xuân năm ấy bố mới về lại thăm ông bà và quê hương. Đã bao lần con tưởng tượng về bố qua lời mọi người kể, đã bao lần con khóc vì nhớ bố và đã bao lần con tủi hờn vì xa bố. Biết tin bố sẽ về đã khá lâu, ông bà ở nhà đã chuẩn bị mọi thứ từ giường chiếu, chăn màn sẵn sàng đón con trai, con dâu và cháu nội. Nhưng vì lỡ tàu nên ngày về bị chậm lại ít hôm. Con thấy rõ sự mong ngóng, đón chờ thấp thỏm từ tâm trạng của ông bà.

Hôm đó là một ngày giá rét cuối tháng mười hai, con và bà đang nằm ngủ trong căn buồng nhỏ thì có tiếng chị nhà bác gọi tới tấp. “Ông bà ơi, chú Sáng về tới nơi rồi”. Cả nhà bừng tỉnh dậy, vội vã ra mở cửa và cổng đón

bố. Con trong lúc bối rối không biết mình phải làm sao, đã khoác vội chiếc áo và chạy ra vườn. Sáng sớm một mùa đông mịt mù sương muối buốt sắt se lòng. Cái lạnh thấu da thịt. Bóng tối vẫn bao phủ dày đặc. Bản tính sợ ma mà lúc đó con không còn nghĩ đến điều gì ngoài phải tránh cho được cái gặp mặt với bố và những người bố đưa về.

Con đứng ngoài, con quan sát, con thấy không khí gia đình chưa bao giờ như thế. Mới bốn giờ sáng nhưng trong nhà rộn vang tiếng nói, tiếng ông bà, tiếng hai bác đi đón bố, tiếng vợ bố, tiếng con bố nhộn nhịp và hồ hởi hỏi han nhau. Ánh đèn neon tuy sáng nhưng vẫn mờ ảo vì có sương mai ùa vào. Con cố nhìn cho rõ bố. Dáng người bố cao to, khỏe mạnh, nó càng lực lưỡng hơn trong chiếc áo khoác màu vàng bố mang trên mình chưa kịp cởi vì vẫn còn cái lạnh ngoài đường đeo bám. Người về cùng bố là một phụ nữ, tuổi gần với bố và đang mang bầu. Đứa trẻ, người con của bố và cô ấy, rất bụ bẫm, con thấy nó dễ thương vô cùng. Nó lễ phép chào ông bà. Con yêu cái giọng miền nam dễ thương ấy. Rồi nó hồn nhiên chạy lăng quăng. Dường như nó không thấy ngại khi gặp mặt những người mà lần đầu tiên nó gặp. Nó tỏ ra rất thân thiện và gần gũi, nó sà vào lòng ông bà mà hôn mà chào, rồi ngồi tịt ở đó không chịu đứng dậy. Đúng là tình máu mủ, một giọt máu đào hơn ao nước lã. Con nhận thấy điều ấy rất rõ. Chỉ với sự xuất hiện của ba người nhà bố thôi cũng đủ mang lại cái không khí ấm áp cho ngôi nhà. Những phút giây vui vẻ vẫn còn nguyên vẹn, nhưng sau một hồi không thấy con, ánh mắt bố nhón nhác kiếm tìm. Nhìn mãi không thấy, bố liền hỏi bà. Lúc ấy mọi người mới nhớ ra rằng còn có con. Ai cũng gọi nhưng không thấy trả lời. Có một người ở đây chưa hiểu sao lại còn một ai đó nữa chưa xuất hiện. Biết mọi người đang gọi nên con càng nép sâu hơn, kín hơn, cố nén tiếng thở của mình. Con càng nén mình càng thấy lạnh. Sau một hồi không thấy, bố suốt ruột bật đèn pin đi tìm con ngoài vườn. Trời sớm mùa

đông quê mình sương muối xuống lạnh buốt bố ạ. Con không quên hình ảnh bố nhón nhác, miệng gọi tên con mà đôi chân dò từng bước, bước ngoài vườn. Đã lâu rồi bố không đặt bàn chân ấy lên mảnh vườn nhà mình nên thấy lạ và rợn chân phải không bố?

Hình ảnh ấy đã qua lâu, khá lâu rồi. Cũng đã hơn mười năm bố nhỉ? Vậy mà con không thể nào quên. Dù cho bố có không tìm thấy con lúc ấy đi chăng nữa. Nhưng rồi cuối cùng con cũng phải xuất hiện, con phải chuẩn bị ăn sáng rồi còn đi học. Cái nhìn nép vào cửa, ngơ ngác, thẹn thùng của con bỗng được xóa nhòa đi vì ánh mắt bố, nụ cười bố. Bố đã cười khi nhìn thấy con, một nụ cười thật tươi, thật nồng hậu. Chưa bao giờ có ai ban cho con một nụ cười như thế. Nó như xoa dịu cái lạnh trong tâm hồn con ngay lúc ấy. Nó là một đóa quỳnh nở về đêm mà bao lần con cố thức, đợi ngắm sắc hoa ấy, mặc cho đôi mắt có riu lại.

Bố ơi, con chưa bao giờ viết thư cho mẹ, chưa bao giờ tới thăm mẹ, mặc dù mẹ ở không xa con là mấy. Khi con xem đoạn video “bữa trưa trên thiên đường” lúc này đây đang được trình chiếu. Con không cảm nổi nước mắt, cả khán phòng lúc này cũng thế. Con thấy có rất nhiều bạn ôm nhau khóc, con không biết mẹ của các bạn có còn không, nhưng con thấy không một ai lại không nức lên. Căn phòng được tắt điện, chỉ có ánh sáng của máy chiếu thôi, và chỉ có ánh sáng của tâm hồn thôi. Lúc ấy con nghĩ đến mẹ con, nghĩ đến ngày xưa bố và mẹ đã yêu nhau ra sao để rồi có con ngày hôm nay.

Quay trở lại ngày bố về, bố nhé!

Con ăn cơm và đi học, chào mọi người con lảng lảng bước đi. Tan học trở về cũng là mâm cơm đã được dọn sẵn, chỉ chờ con về nữa là ăn. Ai nấy đều vui vẻ chờ đón con. Con cũng vui vẻ chào mọi người, đưa ánh mắt cười thân thiện với đứa trẻ. Nó chạy sà vào chân con rồi dặt tay con vào mâm cơm. Buổi chiều hôm ấy con đưa đứa trẻ cùng bọn nhóc tỳ trong xóm ra ngoài

đồng khô, nơi có những luống khoai lang và các loại rau chơi đến tối mịt. Con không biết gọi bố và người vợ của bố ra sao, con bèn chào bằng chú và gọi vợ bố là thím. Thấy vẻ hài lòng trên khuôn mặt mọi người nên con cứ giữ thói quen xưng hô ấy cho đến tận ngày nay.

Con nhận thấy vợ bố là một người phụ nữ tốt. Cô ấy biết chăm cho bố và cho con của hai người. Con tự hỏi “liệu ngày xưa nếu lấy mẹ con liệu bố có hạnh phúc như khi lấy cô ấy”?

Từ ngày gia đình bố về là nhà mình lúc nào cũng có khách đến chơi. Các bác hàng xóm ai nấy sang chơi đều mang theo quà, nói là cho thằng cháu nội của ông bà lâu mới có dịp về thăm quê. “Quà quê chẳng có gì cao sang đâu, chỉ là chục trứng gà của nhà đẻ lấy, các bác không cho áp để dành sang làm quà cho cháu”. Quê mình tuy nghèo những sống chan hòa và tình cảm bố nhỉ? Mỗi lần có người con đi xa trong dòng họ trở về là như một sự kiện vui vẻ của mọi nhà vậy. Con yêu cái tình quê hương mình nhiều lắm bố ạ. Cảm ơn bố vì một cái tết vui vẻ và đầy ý nghĩa.

Cuộc vui nào rồi đến lúc cũng phải kết thúc. Con chợt nhận ra chỉ có khi người ta chia xa thì ngày gặp lại mới xuất hiện. Phải chăng như thế nên khi gặp lại người ta thường khóc và khi chia xa người ta cũng khóc. Nhưng những giọt nước mắt đó là những cảm xúc khác nhau. Con mơ hồ hiểu điều ấy nhưng lại thấy khó chấp nó lắm. Đó là một nhược điểm mà chính con nhận thấy rất rõ, và dù đã lớn nó cũng không thay đổi trong con. Niềm vui bố mang đến và chính bố cũng là người mang đi. Nhưng dù là bố đã mang đi, thế nhưng con biết nó đã để lại nhiều, thật nhiều những gì đó trong con.

Ngày bố đi mọi người đến tiễn chân, con thấy khóe mắt bà chợt ướt. Bố biết đấy, người già tuyên lệ đã gần như cạn cả rồi, vậy mà đôi mắt bà vẫn nhạt nhòa. Bà vội vã dấu nỗi nhớ thương ấy xuống vạt áo nâu mà ngày về vợ bố đã biếu. Chỉ có con. Con đã nhìn thấy khoảnh khắc ấy của bà. Con càng

thương bà nhiều hơn, thương người mẹ già bao năm mòn mỏi mong nhớ đứa con nơi xa. Nó về rồi nó lại đi, rồi nó lại đi. Con cũng buồn lắm nhưng vẫn phải cố vui. Dẫu biết rằng chưa một phút giây nào con được làm con của bố cho đúng nghĩa. Nhìn thấy ba người trong gia đình nhỏ của bố vui vẻ ôm nhau trong vòng tay mát con đăm lệt. Nhìn đứa trẻ được bố yêu thương, được nựng nịu bên bố rồi được bố nâng niu vỗ về con không khỏi chạnh lòng. Con không ganh tỵ, nhưng con thấy tủi thân bố ạ. Có đôi lần bố thấy con bắt gặp cảnh ấy, ánh mắt bố như trĩu xuống, trầm lặng. Bố chẳng thể chạy đến bên con an ủi vỗ về. Bố chẳng thể ngồi bên và nói những điều gì đó sâu kín trong lòng với con. Con cũng hiểu, cũng hiểu hoàn cảnh của bố, nhưng con cũng chỉ là một đứa trẻ, con cũng có cảm xúc, cũng có lòng trắc ẩn và con cũng thương, con thương chính con và con thương, con thương mẹ của con.

Ba người trong gia đình bố đi trong một buổi chiều. Mọi người chờ đờ trên những chiếc xe đạp. Đi hơn hai mươi cây số mới đến sân ga, vậy nhưng sao con thấy nó nhanh thế, đi một lát đã tới nơi. Lần đầu tiên con muốn đoạn đường xa hơn để con được đạp xe đi thêm những vòng nữa.

Bố chào con. Bố dặn con chăm chỉ học hành và ngoan ngoãn giúp đỡ ông bà. Con đứng cúi đầu, chỉ biết gật, con cố chỉ đạo dòng nước mắt không cho nó xối theo bản năng. Bố dúi vào tay con một nắm tiền lẻ. “Con cầm lấy, lần sau về bố sẽ cho nhiều hơn”. Rồi bố cùng mang hành lý với mọi người bước đi.

Con đứng lại nhìn theo qua song cửa sắt. Từ lúc nào những hàng lệ tự do tuôn chảy, nó chảy dài chảy dài theo từng bước bố đi. Ngoài trời hôm ấy con không nhớ có hứng nắng hay không, nhưng con thấy cơ thể nóng lên từng hồi. Con đưa tay lên, nắm nắm tiền lẻ nhòe đi trong ánh chiều nhạt nhẽo năm ấy. Con đã nắm thật chặt, thật chặt, rồi nước mắt ngừng rơi. Chiều hôm ấy thật buồn thật buồn. Tàu lăn bánh rồi mọi người lại đạp xe quay về, con đường



lúc trước con ước nó xa hơn thì giờ đã thành hiện thực. Đi mãi, đi mãi chẳng về tới nhà, mà khi về tới rồi con thấy ngôi nhà quen thuộc bỗng dưng xa lạ, xa lạ vì quá trống vắng. Ông bà đã đi đâu. Con nhìn lên thấy mái bếp có khói bay, bà đang ngồi đó chuẩn bị cho bữa tối. Còn ông, ông cho lũ gà ăn ngoài đầu chái. Đây mới là cuộc sống của con. Cuộc sống của con đầy bố ạ.

Ngày hôm nay đây, ngồi trước trang giấy này con không còn buồn nữa. Viết những dòng gửi bố mà con viết được một mạch, không còn phải gấp lại như bao lần. Con thấy vui, vui vì cuộc sống cho con nhiều cảm xúc. Vui khi biết mình phải cảm ơn bố và mẹ đã tạo ra con. Dù rằng cuộc sống chưa trọn vẹn nhưng con không còn thấy mình cô độc, không còn thấy mình bị bỏ rơi. Lần đầu tiên con thấy mùa Xuân thật đẹp dù nhiều mưa phùn và từ sau năm ấy con lại ngồi đón giao thừa một mình.

Khi tôi viết trong suy nghĩ những dòng như trên gửi cho bố cũng là lúc mọi người vỗ tay hoan hô sự thành công của buổi chia sẻ. Có thể nói tôi cũng đã thành công khi viết trọn được một điều mình muốn nói với người cha của tôi. Tôi yêu những người đã sinh thành ra tôi biết nhường nào. Có lẽ tình yêu đó cũng không thua kém các bạn ngồi ở đây đâu. Tôi luôn hi vọng dù ở một nơi nào đó đâu rất xa tôi, cha mẹ sẽ luôn có một cuộc sống tốt đẹp. Tôi yêu quý nhân vật chính của buổi chia sẻ hôm nay, yêu quý những người ngồi phía dưới giống như tôi để nghe anh nói chuyện. Họ cũng giống như tôi, đã gạt hái được một điều gì đó từ anh. Và tôi thấy trân trọng bản thân mình biết bao.

## CHỜ MỘT CÒN MƯA

- Thịnh ơi tối mai hai chị em mình đến nhà cô Phượng đi.
- Vâng. Thế về chị hẹn cô ấy sang nhớ.

Buổi hẹn đến chơi của ba cô gái cùng làng cũng thành công. Tối hôm đó cô Thịnh và cô May đến nhà bố mẹ đẻ cô Phượng chơi. Cô Phượng lấy chồng cách nhà chừng bốn cây số. Mỗi lần muốn gặp mặt nhau là cô Thịnh và cô May đều hẹn cô Phượng về nhà bố mẹ đẻ. Vì ở đây họ đã chơi với nhau quá nửa đời người, nó đủ thân quen và gần gũi.

Vốn dĩ cùng là những cô gái lớn tuổi, ai nấy trong làng đều nghĩ họ rồi sẽ ở vậy không đi xây dựng gia đình nữa. Nhưng rồi cái duyên cái số đến, nhiều cô trong số họ lại đi lấy chồng. Ở làng Chè này có nhiều cô gái như vậy lắm. Người ta thường dành cho họ những cái tên triu mến là những “bà cô”. Tính ra trên đầu ngón tay làng Chè cũng phải có đến hơn chục cô đã quá lứa lỡ thì, ở vậy với cha mẹ già. Lúc cha mẹ còn sống và khỏe mạnh thì họ cùng làm ăn sinh sống, khi cha mẹ đã khuất núi thì họ ở một mình trong căn nhà cha mẹ đã xây cho. Cũng có nhiều cô đi làm ăn xa, những mong tuổi còn trẻ kiếm được chút lưng vốn khi về già đỡ khổ. Cũng có những cô khi tuổi đã ngoài tứ tuần, lúc ấy có người đàn ông nào không may vợ mất, hoặc vợ bỏ, họ muốn có một người vợ mới nên đến tìm gặp các cô. Cô nào đồng ý thì theo người ta về làm bà hai, cô nào quyết tâm ở vậy làm gái trinh suốt đời thì lắc đầu trả lời.

Cả làng có đông các cô cùng hoàn cảnh là vậy nhưng đa phần họ ít giao lưu, họ chỉ quanh quẩn bên những sào ruộng, luống ngô, luống khoai. Ban ngày là thế, buổi tối họ ở nhà, rồi đi nghỉ sớm cho đỡ đau lưng, sáng hôm sau lại tiếp tục công việc của một ngày như bao ngày. Riêng có nhóm cô Phượng, cô Thịnh, cô May là còn chút tiếp xúc với xã hội bên ngoài

nhiều hơn, nên họ dần chơi thân thành một nhóm, khi có điều kiện là lại đến nhà nhau chơi. Cùng cảnh ngộ nên chị em dễ thông cảm và hiểu nhau hơn.

Trong ba cô ấy, cô Phượng nhiều tuổi, và cũng là người tham gia hoạt động xã hội nhiều nhất. Năm mươi tư tuổi đời, nhưng cô đã từng là cán bộ hội phụ nữ của xã ngót chục năm, rồi khi về thôn được người dân tín nhiệm bầu làm Thôn trưởng hai khóa, cộng thêm cô còn là một thợ may giỏi, những năm trước kia còn khó khăn, cả làng có duy nhất hai chiếc máy khâu. Cô Phượng với những khả năng riêng là thế, nên có lẽ nó tỉ lệ thuận với bản tính cẩn thận, nghiêm khắc và đặc biệt đanh đá cũng có tiếng của cô. Với phom dáng cao ráo, trắng trẻo, lại giỏi giang ấy vậy mà suốt bao nhiêu năm không có một người đàn ông nào đến tán tỉnh, hay có ý muốn kết tóc xe tơ. Ngày nay Trâu không đi tìm Cọc thì Cọc sẽ đi tìm Trâu, nhưng ở nông thôn Việt Nam cách đây ba mươi năm, chuyện đó là chuyện không thể xảy ra. Vì vậy mà một bông hoa ngát hương nhưng mọc ở nơi tối tăm thì cũng chẳng có cách nào làm cho mọi người chiêm ngưỡng được vẻ đẹp đó.

Thịnh là một cô gái chất phác, tuy không xinh đẹp nhưng cô hiền lành, phải mỗi tật hay then thừng. Ngày còn là một thiếu nữ là thế, đến này tuổi đã ngoài bẩy mà tính cách ấy vẫn không hề thay đổi, hễ ai trêu quá đà một tí là cô đỏ mặt, là cô tìm cách lánh xa, không tiếp xúc với người ta nữa. Cô May là cô gái xinh xắn nhất nhóm. Người cô đậm đà, rắn chắc. Nước da trắng mịn, các cô gái bây giờ dù có dùng mỹ phẩm đắt tiền cỡ nào cũng phải ngược nhìn làn da của cô mà thán phục. May sinh ra trong một gia đình có cha là bộ đội, mẹ làm nông nghiệp, nhưng gia đình khá giả hơn cả. Các anh chị em đều đã trưởng thành và có gia đình, riêng cô có người đến hỏi muốn cưới làm vợ, nhưng nhiều lần cô không ưng. Cái tuổi nó đuối xuân đi, xưa gái mười bảy mười tám đang xuân, khi đã cập đôi tư, đôi năm coi

như xếp vào hàng “ế”. Không lấy chồng cô quyết tâm ở vậy. Thời điểm này cô đang sinh sống trên thành phố với gia đình người cháu ruột. Cháu dâu cô sinh con, giờ đã đến thời gian phải đi làm nên nhờ cô lên chăm con giúp. Lâu lâu May mới có dịp được về quê, nên mỗi khi về cô lại tới gặp mặt hai người bạn thân.

Cô Phương và cô Thịnh vẫn ở quê, nhưng Phương đi lấy chồng khác làng. Chồng cô là một người đàn ông trí thức, không may vợ lâm bệnh hiểm nghèo nên đi sớm. Ông nhắm nhó cô đã khá lâu, mắt công đeo đuổi hai năm trời cuối cùng cũng rước được cô về nhà. Tuy là có chồng, nhưng chồng cô lại chẳng chia sẻ được với cô việc gì. Của đáng tội, từ ngày làm vợ ông, cô không phải chân lấm tay bùn nữa. Ông có lương hưu, hàng tháng đều trích ra một nửa để ăn tiêu, nửa còn lại gửi tiết kiệm phòng khi có việc. Tuy như vậy nhưng cô vẫn tham công tiếc việc, cô vẫn nuôi gà, nuôi chó, rồi trồng rau khắp vườn. Mọi việc trong nhà một tay cô lo liệu. Có chồng thật đấy, nhưng lúc nào cũng thấy cô lủi thủi một mình, một mình làm việc, một mình đi chơi và lo cơm nước chăm sóc chồng.

Ba cô gặp nhau, nói đủ chuyện, rồi cô Phương hỏi thăm cô Thịnh về chuyện bầu bí.

- Tháng trước thấy bảo không thấy, thế đã kiểm tra chưa?  
- Mất đấy, nhưng mà tháng này lại có. Cháu chưa kiểm tra, tại mấy lần rồi. Cháu muốn chắc chắn, không có rồi cứ háo hức đến lúc lại thất vọng. Khổ lắm cô ạ! - Nghe Thịnh thở dài một, cả ba cô nhìn nhau mà hiểu hết tâm trạng mỗi người.

Thịnh ở với mẹ già khi đến bốn mươi tư tuổi thì có một người đàn ông đến hỏi. Anh ta từ vùng mình lên mạn ngược làm ăn đã lâu, nay không may gặp rủi chuyên trở về trắng tay, vô tình gặp một cô gái thấy quý bèn liêu đến đặt vấn đề. Anh ta chịu khó, ai thuê làm gì làm nấy; xúc bùn, gặt thuê, thò

đất, trở đồ...tất tần tật mọi thứ đều làm. Gặp anh, Thịnh cũng ưng lòng. Cô cùng anh sắm một mâm lễ dâng lên tổ tiên, được người mẹ già vun đắp, họ có một cuộc sống bình dị trôi qua. Lấy nhau đã hơn một năm, mong mỗi sẽ có một đứa con để được bế bồng, nhưng vì chồng cô lao碌, vất vả đã nhiều, dù hai vợ chồng đã cố gắng, nhưng sự mong mỗi có một đứa con chỉ làm Thịnh trở nên héo mòn. Anh ta không học thức, lại quen sống hoang dã, tuy tốt tính, nhưng đôi khi nóng nảy, không thương cẳng chân hạ cẳng tay, nhưng Thịnh cũng phải nhịn khá nhiều. Cô hiền lành nên gởi thương, những lúc cơm chẳng lành canh chẳng ngọt qua nhanh, hai vợ chồng và mẹ già lại cùng dựa vào nhau mà sống. Họ dựa vào nhau tạo thành một cái kiềng ba chân, vững chắc, giữa cuộc đời còn đầy khổ đau này.

Trong ba người bạn, có hai người đã lấy chồng, cô Phượng đi lấy chồng là xác định sẽ không có con, còn Thịnh thì chỉ giám hi vọng, nhưng dù là mong manh, nhưng nó vẫn là một động lực. Hai cô đều động viên cho May đi xây dựng, nhưng nhất định cô May không chịu.

- Đã chịu được rồi thì chịu cho chót – cô hài hước mà trả lời hai người bạn như vậy. Các cô đều mỗi người một hoàn cảnh nhưng đều chung một tâm trạng. Trong lòng lúc nào cũng thấy tự ti. Muốn chồng, rồi lại lấy chồng, nhưng chẳng ai có một cuộc sống trọn vẹn. May ở với các cháu, giúp đỡ chúng đấy, tuy bây giờ như vậy, nhưng sau này rồi không biết cuộc sống của cô sẽ ra sao. Khi tuổi đã về già, không còn lao động được nữa, lúc này con cái không có. Biết ai sẽ đỡ đàn cuộc sống cùng cô lúc chiều tà ? Rồi còn cả Phượng và Thịnh nữa chứ. Phượng lấy một người đàn ông trí thức, nhưng vẫn luôn cô đơn. Có lẽ ông ta cưới cô về để hợp pháp hóa, rồi có người chăm nom, cơm nước, áo quần giúp mình thôi. Thịnh, gặp được người yêu thương, tuy muộn màng, nhưng nói cho cùng còn có hạnh phúc, con cái là sợi dây ràng buộc giữa hai người, nhưng không có con không có nghĩa là không

có hạnh phúc. Mặc dù chữ hạnh phúc chưa trọn vẹn, nhưng dù sao bên cô cũng còn có một người để chia sẻ đêm ngày, khi trái gió, lúc trở trời. Không cần giàu có, con người ta sống với nhau vẫn có tình.

- Thịnh à, chờ cô sang rồi hãy đi viếng nhớ.

- Vâng. Chị May bảo không về được cô ạ.

Đó là đám tang cô Miên. Cô Miên vốn cũng là một cô gái quá lứa lỡ thì ở làng, nhưng vì có anh em đi đây đi đó làm ăn, nên cô đã thoát li cảnh đồng ruộng lâu rồi. Nghe đâu cô đi làm công nhân ở thành phố, nhưng mấy năm trước lại thấy về quê. Khi về quê thì cha mẹ đã mất, chỉ còn mỗi người anh cả ở nhà. Ít lâu sau thấy cô đòi lấy chồng, chồng cô là một người đàn ông đã ngoài thất thập, vợ mất từ lâu, con cái ra ngoài đường làm ăn xa cả, ông ở nhà một mình rồi thế nào có ý định với cô. Các anh chị em đều không đồng ý cho cô lấy chồng, nhưng cô cương quyết nên họ đành chiều. Lấy nhau chưa đầy một năm thì chồng mất. Cái sự mất này cũng đã nằm trong phán đoán của một số người. Vì kì thực các cô gái “ế” đi lấy chồng đều lấy những người đàn ông đáng tuổi cha chú. Điều lo sợ là những người chồng đó rồi sẽ bỏ lại các cô mà về thế giới bên kia trước. Lúc này các cô lại bơ vơ, bơ vơ giữa quê hương nhà chồng, vốn khắc nghiệt lại tăng thêm đau xót. Có nhiều cô biết rằng mình đang đánh một canh bạc, canh bạc cuối cùng đời một người, không biết được hay mất nhưng vẫn cố đâm lao.

Khi chồng mất, cô Miên lại trở về căn nhà xưa bố mẹ để lại, cấy vài sào ruộng cùng dân làng. Bây giờ đang trong vụ cấy, vì có một mình, cô sợ không theo kịp dân làng nên ra đồng làm sớm, giữa lúc trời vẫn còn nắng to. Sức đã yếu, lại lâu ngày không làm đồng áng nên cô xỉu ngay bên bờ ruộng, may có người ở đó đỡ kịp đưa cô về nhà. Về đến nhà thì cô tắt thở, người còn lấm bê bết đầy bùn ruộng và mồ hôi nhưng cơ thể đã lạnh toát. Thấy cái chết thương tâm của cô ai cũng xót xa, ái ngại. Đời một con người cũng

cùng được cha mẹ sinh ra, sao có người sướng từ trong trứng, có người lại khổ cho đến lúc chết?

Đám tang cô diễn ra hiu quạnh và chóng vánh, cô không có con nên cái cảm giác lạnh lẽo xâm chiếm tất cả những ai có mặt trong đám tang. Bức hình cô được một người cháu trai nhỏ tuổi đỡ, với thái độ thờ ơ đại dột. Nó còn quá bé để nhận thức được sự mất mát này. Kèn trống cũng qua loa, một vài người khóc lóc, có lẽ vì thời tiết oi nồng, phần vì công việc của cả làng bị đình trệ nên ai nấy phần lo công việc, phần thấy mệt mỏi, mọi người có thương, có xót, song đưa tiễn cô chẳng được mấy người. Nhưng cũng chính nhờ cái chết của cô mà người dân làng Chè này bớt tham công việc đi. Cuộc sống của họ chỉ quanh quẩn bên mấy sào ruộng, mỗi năm chỉ có hai vụ chiêm mùa, ấy vậy mà mỗi khi mùa màng tới là họ lao vào làm đêm ngày, không quản nắng mưa. Họ quan niệm làm xong rồi nghỉ, nhưng họ đâu biết rằng, khi mùa màng của họ xong xuôi, họ lại đi chơi, thì tại sao họ phải làm dồn dập mấy ngày mùa làm gì. Có người xong mùa vụ là lăn ra ốm quay quắt, nhưng sang vụ sau họ lại tiếp tục làm việc như vậy.

Đám tang cô Miền kết thúc, cả dân làng lại lao vào những mảnh ruộng đang cấy dờ. Sự xót xa lan tỏa trong lòng họ và đặc biệt trong những cô gái có hoàn cảnh hao hao giống cô. Họ đi làm mà lòng bồn chồn lo lắng cho một tương lai của mình. Sống ở kỉ nguyên mới của đất nước, nơi mọi thứ đều phát triển khác xa cái thời của các họ. Các cô xem thời sự đều biết rằng, dân số Việt Nam trong mười, mười lăm năm nữa sẽ mất cân bằng giới tính sẽ bùng nổ. Đơn giản họ nghĩ rằng sẽ không còn những cô gái muộn chồng, hoặc “ế” nữa, mà là các chàng trai sẽ đổi chỗ cho họ. Nhưng rồi quanh đi quẩn lại họ vẫn đặt một câu hỏi lớn cho cuộc đời mình rằng rồi nó sẽ ra sao? Ai sẽ làm thay đổi được cuộc đời họ hay chính bản thân họ sẽ làm điều đó?

Thời tiết càng ngày càng khắc nghiệt, nhiệt độ trái đất đang nóng lên, những người dân quanh năm bán mặt cho đất, bán lưng cho giời có lẽ sẽ chịu hậu quả nặng nề nhất. Bởi chẳng biết thời tiết mưa nắng ra sao, đến thời vụ họ vẫn phải ra đồng để làm việc. Cái nóng oi nồng đang đeo bám họ trên từng mảnh ruộng, có lẽ tất cả mọi người trong số họ đều đang đợi chờ một cơn mưa, cơn mưa tới nó sẽ xoa dịu đi cái nóng nực và sẽ gột sạch đi, rửa trôi đi tất cả cái nặng nề trong tâm khảm đang bám lấy họ từng ngày.



## NGÀY VỀ

Nhật kí yêu quý!

Đã gần một tháng rồi mới lại ngồi với cậu. Về nhà bận lu bù, rồi mình cũng lười nữa nên hôm nay mới nói chuyện với cậu được. Chúng mình đã về Việt Nam hôm nay là tròn một tháng đấy. Mấy hôm sau khi về mình có tâm sự với cậu nhi? Nhưng từ hôm ấy đến nay mình lại để cậu phải một mình. Đừng giận mình nhé!

Về Việt Nam khác lắm so với bên ấy, nhưng về Việt Nam thích hơn, có cha mẹ, có bạn bè, anh em, và có cả anh ấy nữa. Mình vui lắm Nhật kí ạ.

Cậu biết không từ hôm về đến nay mình chỉ ăn với đi chơi thôi, chưa biết làm việc gì và bố mẹ cũng chưa muốn mình phải làm gì. Nếu hỏi có việc gì cho con làm với thì mẹ đều trả lời - chả có việc gì, mấy việc vặt cứ để mẹ làm, con cứ chạy quanh nhà các bác hàng xóm mà thăm, mà hỏi. Có chăng một ngày mình chỉ nấu giúp mẹ được một bữa cơm trưa. Ngay cả quần áo nhiều khi mẹ cũng giặt cả cho. Để mẹ giặt cũng thấy ngại vì là con gái đã không giặt được cho bố mẹ thì thôi, đằng này mẹ giặt cho, nhưng vì cũng muốn làm nũng nên đôi khi mình lại thích mẹ giặt cho. Bên kia vất vả là thế, làm quần quật suốt ngày, cả tuần chỉ được nghỉ mỗi ngày chủ nhật thì chỉ muốn ngủ cho đã. Giờ về nhà, có quá nhiều thời gian lại không muốn ngủ, nhưng không ngủ thì cũng chả biết làm gì, đành nằm trên giường mở cửa sổ nghe tiếng chim hót. Mà cái không gian như vậy đó thấy ở bên Hàn. Mình chơi cũng đã lâu, thấy suốt ruột muốn làm một việc gì đó, nhưng cha mẹ cứ níu lại, cha mẹ muốn mình được nghỉ ngơi sau bao năm lăn lộn làm việc, họ chưa muốn mình tìm công việc gì cả “làm lúc nào nên lúc ấy mà con, con gái thì không nên phải bươn chải lắm”. Cậu thấy cha mẹ mình tâm lí không? Mình yêu cha mẹ biết bao!

Cậu cũng biết đấy, ngày đi mình chỉ là một con số không. Ngày ấy một người bạn đã tặng cậu cho mình, nói là “khi buồn thì hãy lấy sổ ra ghi”. Và từ đó cậu là người bạn luôn song hành cùng mình, luôn lắng nghe và chia sẻ với mình mọi chuyện. Giờ người tặng cậu cho mình lại là người yêu của mình, điều đó làm mình vui lắm Nhật kí à!

Nhớ lại ngày ở bên Hàn khổ cực thật. Năm nào cứ đến mùa đông là mình đều sợ cái lạnh thấu tâm can bên ấy. Sợ nhất là năm nào mình cũng bị đau và sưng các khớp chân, khớp tay đến độ bỏng ngứa. Mình sợ cái lạnh bên ấy lắm. Sáu năm trời nhưng mình không thích nghi được cái lạnh của mùa đông. Mình yêu màu tuyết rơi, nhưng mình sợ cái lạnh.

Nghĩ lại nếu ngày xưa cha mẹ không khó khăn, có lẽ mình cũng chẳng sang Hàn lao động làm gì. Ngày mình có ý định đi nhiều người đã khuyên không nên, rồi các anh đã đi về rồi cũng vậy. Các anh bảo cứ con gái sang bên ấy là hồng hết, ngôn ngữ anh dùng là “nát bét” làm mình thấy hơi run. Run là vậy, nhưng mình lại không thấy sợ. Có lẽ “hồng: và “nát bét” sẽ đúng với những ai không vượt qua được những cám dỗ, hay những đổi khác về môi trường sống. Con mình, mình tự tin rằng, mình không như vậy, và bây giờ đây, mình có thể tự hào rằng, mình đã thực hiện đúng được những dự định mình đã vạch ra từ trước đó.

Mình không thể quên những tháng ngày vất vả đi học ngoài Hà Đông. Dù bây giờ có đỡ khổ, hoặc sau này mình có sung sướng cỡ nào mình sẽ luôn khắc cốt ghi tâm quãng thời gian đi học ấy đã tạo đòn bẩy cho mình có như ngày hôm nay.

Ngày ấy đi học, mình phải tự xách cặp đến nhà ông bà họ xin ở nhờ để đỡ tiền thuê trọ, rồi bao công việc vặt trong gia đình lúc ấy mình phải giành làm hết, nhiều khi mệt lắm rồi cũng vẫn phải cố gắng. Có những ngày, ngày ba buổi mình phải đạp xe – cái xe đạp cọc cạch đến trường. Cứ đạp buổi sáng, trưa

đạp về rồi đầu giờ chiều lại đạp đi, sau đó lại đạp về, hai tiếng sau lại đạp đi để học lớp tiếng Hàn. Học cả ngày, cả tối như vậy, chỉ có hôm nào quá mệt mình mới giám ở lại và ăn một ổ bánh mì. Mình quyết tâm phải học thật giỏi để được đi nước ngoài. Ngày ấy mình nghèo đến nỗi, bao lần các bạn rủ đi chợ mình đều từ chối, vì mình đâu có tiền trong túi, nếu cả nhóm con gái đi vào chợ kiểu gì cũng ăn quà, mà ăn quà thì...đến nỗi mà cả tuần trong túi mình chỉ có hai nghìn đồng mang trong cặp phòng khi xe đạp thủng xăm thì có tiền mà vá. Cả tuần xe đạp đi không bị hỏng thì cả tuần hai nghìn của mình vẫn còn nguyên. Chính những năm tháng không có tiền đó thúc dục mình quyết tâm sau này phải kiếm ra thật nhiều tiền.

Ngày mình đi thi tiếng, mọi thứ nhẹ nhàng hơn mình tưởng. Sau khi thi xong mình biết rằng mình chỉ việc chờ đợi chuẩn bị đến ngày bay là ổn. Và cuối cùng điều đó cũng xảy ra, mình đã được thông báo ngày bay trước một tháng. Có một tháng chuẩn bị, cậu không biết được rằng mẹ chuẩn bị cho mình nhiều thứ đến thế nào đâu. Cái hành lí mình mang sang có đến ba triệu tiền thuốc men các loại, bà nội đã dặn mẹ mua cho mình đủ mọi loại thuốc, rồi thực phẩm chức năng, chỉ sợ sang bên đó mình chưa quen khí hậu, nếu có ốm thì còn có thuốc mà dùng.

Lúc đi, cha mẹ ra sân bay tiễn, ai nấy cũng đều cười, làm hco mình cũng không cmar thấy buồn, nhưng khi đặt chân đến đất nước Hàn Quốc người mình nhớ và thương nhất không phải là cha mẹ mà là bà nội. Ngày ở nhà mình là người gần gũi với bà nhất và bà cũng thương mình nhất trong số những người cháu, vì theo bà mình là đứa cháu ngoan, tình cảm lại hay nhỏ tóc sâu cho bà. Vừa mới từ sân bay trở về phòng ở, lạ với tất cả mọi thứ, điều đầu tiên xuất hiện trong đầu mình là điện về nhà ngay, và người đầu tiên nhắc máy là bố. Đầu dây bên kia có tiếng người nhà mình thôi cũng đủ làm mình bật khóc. Trong phút chốc mình khóc òa trong điện thoại, không

nói được lời nào. Bố bối rối quá đành đưa máy cho mẹ, nghe thấy giọng mẹ, mình vẫn cứ nắc lên liên hồi, mẹ lo lắng hỏi dồn, mình chỉ kịp nói rằng “con đã sang đến nói an toàn, nội có đây không cho con gặp với”. Mình hiểu một chút mẹ mình hụt hẫng, đang nói với mẹ có được một câu, mình đã đòi gặp nội, không nói chuyện với cha mẹ nữa. Nghe được giọng nội móm mém qua điện thoại, tiếng nói không thành câu “con à, nội đây” khiến tim mình như vỡ òa. Rồi nội dặn dò, an ủi mình, rồi lát sau nước mắt không còn rơi nữa.

Ngày sang mình còn trẻ con quá phải không? Cậu biết là mình ngây ngô thế nào rồi đấy. Mọi điều mình đều kể với cậu hết. Đên nửa năm trời mình chỉ biết mỗi việc đi làm và trở về nhà nghỉ ngơi. Mình chưa giám va vấp với xã hội bên ngoài vì sợ chưa hiểu xã hội, mình sẽ đánh mất mình. Mình thận trọng trong tất cả mọi việc, đến nỗi mình còn cảm nhận được rằng sự cứng nhắc trong cách cư xử của bản thân. Thế rồi các anh các chị sang trước có ý kiến và dẫn dắt mình, bản thân mình cũng tự nhận thấy rằng: mình đã có cơ hội xuất ngoại, mình đã sang một đất nước văn minh, mình không nên sang đây chỉ vì đồng tiền, sao mình không chớp lấy cơ hội này mà thực hiện song song một điều gì đó tốt đẹp cho tương lai sau này”? Mình đã nghĩ vậy và mình đã từng bước thực hiện. Dần dần những cuộc điện thoại về Việt Nam thưa hơn, vì mình đã bớt nhớ gia đình, quê hương. Mình làm công việc vẫn vậy, nhưng mình quyết định đi học một lớp tiếng Hàn. Mình say sưa học, học như không còn có được cơ hội lần nữa ấy. Khả năng nói tiếng Hàn của mình được nâng lên rõ rệt, từ ngày ấy mình có thêm một ước mơ, mình ước sau này khi hết hợp đồng lao động trở về, mình sẽ có một công việc ổn định sử dụng đến vốn tiếng Hàn của mình.

Ở bên đó khi tự thấy vốn tiếng Hàn khá chắc, mình lại có niềm đam mê với văn học, mình đã tự dịch một cuốn tiểu thuyết mỏng của Việt Nam sang tiếng Hàn. Mới đầu khi chỉ có ý tưởng dịch thôi mình nghĩ cũng đơn giản,

chỉ cần mình thạo tiếng là có thể dịch ngay được, nhưng khi bắt tay vào dịch trang đầu tiên mình đã thấy ngay sự kặng nhọc, vất vả của công việc này đến nhường nào. Nhưng khó khăn mình không bỏ cuộc, mình đã quyết tâm dịch hoàn thành cuốn tiểu thuyết đó, và không biết sau bao nhiêu ngày mình đã hoàn thành tới trang cuối cùng, mình chỉ biết rằng còn chưa đạt tới chuẩn mực, nhưng đó là thành quả lao động miệt mài, tâm huyết nên mình rất trân trọng và hạnh phúc. Đây này mình vẫn còn mang thành quả lao động đầu tiên đầy mạo hiểm ấy về đây này. Mình đang phân vân, có nên mang cuốn sách này đến nhà xuất bản hội nhà văn hay không? Mình không mong mỗi bất kì một kết quả gì, ngoại trừ việc có ai đó, dịch giả nào đó, nhà văn nào đó sẽ đọc và nhận xét cho mình về tác phẩm dịch ấy thôi.

Nhắc đến đây mình chợt nhớ lúc trưa ngồi ăn cơm mẹ nói: “ Lúc sáng lên phơi quần áo trên trần, lại thấy ở đâu có con bướm rất to bay qua, rồi đậu vào áo của con. Mẹ nghĩ bụng, lẽ nào lại là bà. Bà về, bà thăm đứa cháu”. Lúc ấy tôi mới giật mình như sau con mèo.

Ngày đi nội rúi vào tay mình đồng mười nghìn màu đỏ. Nội nói để lấy may, và một tấm bùa có hình Bồ tát. Đến lúc này mình vẫn giữ những kỉ vật ấy. Khi mình đang ở bên Hàn năm thứ ba thì nội vì bệnh mà ra đi. Cả gia đình không ai cho mình biết, mặc dù mình đã nóng ruột điện về. Chỉ khi xong công việc mẹ mới nói, và khi nghe tin rữ đó trái tim mình tan nát và hoàn toàn suy sụp. Vậy là nội đã không chờ được mình về, nội vội vàng ra đi, khi mình còn đang ở rất xa. Thương nội, mình nén nỗi đau và thầm hứa con sẽ thành công.

Ngày về mình mãi mê vui chơi, mãi mê với mọi người, và mãi mê với anh. Mình và anh đã xa cách nhau khá lâu, nó đủ lâu để thử thách một tình yêu thực sự, chính vì vậy mà hai đứa đã giành thời gian cho nhau rất nhiều. Nhiều đến nỗi, đôi khi mình quên khuấy đi tất cae, quên khuấy đi cả nội,

quên không thấp một nén nhang lên bàn thờ lậy nội, quên không ra nghĩa trang xem nội được đặt nằm ở đâu. Quên đi những điều trước kia luôn thường trực trong tâm trí. Nghĩ đến điều đó mình đang bung bát cơm mà nước mắt ràn rụa. Mình bất hiểu quá Nhật kí ơi. Cả xấu hổ nữa, mình bỏ bát đũa, chạy một mạch lên phòng rồi thầm nghĩ “sao mình quên mà cha mẹ cũng không nhắc, hay cha mẹ cố tình không nhắc, xem cái tâm của mình đến đâu, rồi hôm nay chả có con bướm lớn nào cả, chỉ là mẹ tự nói ra vậy thôi”. Mình chột giận, rồi chột thương, trách mình sao quá vô tâm và càng thương cha mẹ, thương nội gấp bội lần.

Gạt nước mắt. Mình mặc áo chống nắng, sắp vàng hương, lấy xe phóng vù ra nghĩa trang giữa trời đang nắng to. Cha mẹ nhìn thấy nhưng không nói gì. Mình sẽ tìm thấy phần mộ của nội phải không Nhật kí?

## Hai chú chó

- Xong chưa chị?
- Chưa...khó quá.
- Chị phải đọc nhiều tác phẩm viết về loài vật nhiều vào. Chứ ngôn ngữ của chúng không như này đâu chị ạ.

Chỉ cần một nhận xét của cô bé ở cùng phòng đã làm tôi nhận ra tất cả. Tôi thấy em ấy thật tinh tế, mặc dù không hề học viết văn. Có nhiều người đọc tác phẩm giúp đúng là tốt cho mình rất nhiều.

Vốn là một người đi thuê nhà trọ, tôi hiểu những cảm giác của người đi thuê và hiểu tâm lí của những chủ nhà cho thuê bây giờ. Chủ nhà trọ hiện tại của tôi là một cặp vợ chồng trẻ, họ có công việc ổn định và một đứa con gái xinh xắn, ngoài ra họ còn nuôi thêm hai con chó để chúng trông nhà.

Thấy nhà chủ có hai con chó tôi thích lắm, nhưng ban đầu mới đến chúng còn lạ nên không mấy hòa đồng. Tôi sinh ra ở làng quê, nơi tuổi thơ gắn liền với những vật nuôi quen thuộc. Chó, mèo là những con vật dường như không thể thiếu ở mỗi hộ gia đình quê tôi ngày ấy. Tôi gần gũi và yêu thương chúng vô cùng. Khi mọi người nuôi chúng chỉ để trông nhà, hay bắt giừ chuột cho những bao thóc, thì tôi ôm ấp, vuốt ve, có những đêm ôm Mèo ngủ cùng trong chăn ấm là chuyện bình thường. Nhưng càng lớn sự nhận thức của tôi càng rõ ràng, tôi nhận ra được rằng: chó rất hôi và hay ăn bẩn, còn mèo thì có những sợi lông gây nguy hiểm tới sức khỏe của mình. Những sự nhận thức ấy làm tôi xa chúng dần, có chăng mỗi khi gần chúng chỉ là những cái vuốt ve thông thường, hoặc những câu nói trêu đùa cho chúng quấy đuôi mà thôi. Thời gian cứ thế trôi đi, rồi tôi lên thành phố học tập, ở nơi đây họ không nuôi nhiều con vật như quê tôi, nếu nhà nào có, họ chỉ

nuôi một vài loài làm cảnh, và khi đã làm cảnh thì họ nâng niu, chăm sóc, đối xử thậm chí còn hơn đối xử với một con người.

Hai con chó anh chị chủ nhà tôi nuôi, tuy được sống ở thành phố nhưng lại có một số phận hoàn toàn không giống như những vật nuôi được nuôi nơi phố thị. Tôi là người hay quan sát mọi thứ xung quanh, và những chú chó gần tôi bấy giờ không phải là ngoại lệ. Tôi thấy chúng mỗi ngày chỉ có vài động tác quen thuộc: cắn mỗi khi có người lạ, ăn mỗi khi chủ nhà cho, rồi nằm gục mặt xuống hai chân trước, hoặc đầu mặt vào chân để ngủ. Cuộc sống của chúng chỉ có vậy trôi qua, thấy chúng không bao giờ buồn, không bao giờ vui, và tôi hiểu cái uẩn khúc bên trong sự việc đó.

Tôi nhớ lại ngày tôi mới đến đây, tôi hay gọi tên hai con vật nhỏ này là Vàng và Đen theo màu lông của chúng. Ngày ấy Vàng và Đen mới gặp nhau, ngày mới được mang đến nhà chủ này nuôi, mới bị xích ở đây. Con Đen bản lĩnh và hiếu động lắm, nó thường xuyên cắn sủa, gọi Vàng, trò chuyện cùng Vàng. Từ ngày trưởng thành, đặc biệt khi Vàng có mang rồi sinh đàn con đầu tiên Vàng thấy Đen khác hẳn. Đen trầm tính, không cắn sủa vu vơ nữa, trừ khi có người lạ vào nhà hoặc có con chó nào ngoài đường vô tình hay cố ý lên tới tán tỉnh Vàng, Đen mới héch mồm lên mà sủa vang trời. Chứ bình thường Đen chỉ gục, áp mồm xuống đôi chân dài phía trước, lặng im với đôi mắt hơi lim dim như người ta đang ngủ gà vịt vậy. Biết tính của Đen như vậy nên dù con của Vàng có chơi, có nghịch cỡ nào cũng ít khi dám đến gần Đen để nô đùa. Đôi khi Đen cũng có cắn cho lũ con của Vàng những cái thật đau, vì tội vô lễ xông vào giành thức ăn của nó. Lũ con của Vàng một phần vì đói, phần vì ngỗ ngược nên nhiều lần cũng vô lễ với Đen. Khi chủ cho ăn, phần của chúng đã có rồi, nhưng nhất định băng nhắng chạy loạn, kêu ăng ẳng, thấy chủ qua chỗ Đen, chúng liền xông tới, độp lầy độp để mấy miếng, Đen giận, không kiềm được cảm xúc bèn dậy cho chúng vài



bài học. Chuyện dạy dỗ cũng diễn ra đôi lần, về sau khi đã thuộc bài rồi, lũ con của Vàng không dám bén mảng đến chỗ Đen đọp thức ăn nữa.

Cái ngày mà con của Vàng còn đông đúc đã qua rồi. Lần thứ hai Vàng sinh được bốn đứ con. Bao nhiêu sức lực Vàng dồn cả vào sữa nuôi chúng, trong những lần nuôi con, Vàng gầy trơ xương, còn lũ nhỏ con nào con nấy bị bầm, đáng yêu vô cùng. Mà Vàng cũng mẫn lắm cơ, lứa trước anh chị chủ nhà mới cho lũ con đi xong được đâu hai tháng Vàng lại có mang, cơ thể chưa lại sức thì lại bắt đầu nuôi thai, rồi lại sinh con, nuôi con. Thời thanh xuân của Vàng coi như hết từ lần mang thai lần đầu tiên. Bây giờ đang là lứa thứ hai mà trông Vàng khác xưa nhiều quá. Trước là một cô chó với bộ lông vàng óng, cặp mắt long lanh, hai chiếc tai nhỏ xinh luôn cứng cáp trên cái đầu kiêu hãnh và đôi hàng vú chắc nịch dưới cái bụng thon thon. Bây giờ bộ lông vẫn vậy, vẫn màu vàng nhưng không còn óng ả nữa, nó đã xơ và không còn dày giặn. Sau đọp nuôi con nó mới bắt đầu thay lông. Đôi mắt Vàng không còn tròn xoe ngơ ngác mà đã như có một lớp sương khói mỏng bao phủ, đôi tai giờ hơi cụp xuống, nhất là đôi hàng vú, nó không còn màu hồng của quả đào mà đã chuyển màu thẫm của quả mận chín, nhăn nheo và chảy xệ từ bao giờ.

Vốn dĩ là hai chú chó rất đáng yêu và bị bầm, Vàng và Đen được anh chủ nhà đưa về để nuôi. Cứ ngỡ được chăm sóc và thương yêu vì anh chủ nhà khá nâng niu, nào ngờ chị vợ anh không thích vật nuôi, càng không thích nuôi chó vì vậy mà chị thường xuyên la mắng anh rằng bầm, rằng hôi, rồi chị đề nghị không được thả Vàng và Đen nhông nhông tự do, mà phải xích chúng lại ở hai đầu hồi nhà, để chúng trông nhà.

- Nuôi chúng chỉ để trông nhà thôi, anh xích gọn chúng vào, bầm thiu quá!

Anh chủ phải nghe lời vợ, và từ đó cuộc đời của Vàng và Đen bị chới buộc vào hai sợi dây xích, đã bị xích lại còn xích xa nhau, anh chẳng tâm lí đã nghe lời vợ đóng hai chiếc xích ở hai bên đầu hồi nhà, làm cho Vàng và Đen từ ngày ấy chỉ có thể nhìn thấy nhau, cắn với chứ không thể chơi với nhau, gần nhau được nữa. Thời gian đầu vì quá bức xúc mà cả hai đều cắn, sủa inh ỏi những mong anh chủ hiểu mà cho cả hai được lại gần nhưng càng cắn, càng sủa cả hai càng bị ghét, những trận đòn cũng từ đó mà ra. Ăn không được ăn no, bữa có bữa không, có khi cả ngày chả được ăn bữa nào. Nhiều lần vì buồn, vì đói vì tủi cực mà ngay cả giữa đêm chúng cũng sủa liên hồi, tru tréo, chị chủ đang ngủ cũng phải bực mình vùng chần dậy mà lao mấy chiếc dép vào đầu vào người chúng. Từ đó cả hai sợ quá, những trận đòn roi bằng gậy, bằng cán chổi đã là chuyện thường tình, nay cả những cái dép với cái đế nhọn hoắt cũng không tiếc tay người chủ lao vào người làm chúng tủi thân vô cùng và từ ấy không dám sủa đêm nữa. Chúng héo hắt, con Vàng đang tuổi xuân thì mà bỗng gày xẹp, tuy vậy bộ lông vẫn vàng óng và đôi mắt vẫn tròn xoe mơ màng.

Rồi điều gì đến cũng đến, Vàng đang lớn và đến tuổi phát dục. Lần đầu tiên thấy kinh nó đã liếm đi cho bằng hết, dường như nó thấy mình nữ tính hơn, cơ thể mềm mại hơn, rồi một mùi hương gì đó kì lạ xuất hiện trên người nó. Giá như nó được gần với Đen thì chúng đã có một gia đình hạnh phúc vì Vàng nhất định sẽ sinh ra một đàn con kháu khỉnh. Những ngày Vàng phát dục là những ngày Đen không chịu ăn uống, nó suốt ngày nhảy lên đu xích như muốn bứt ra khỏi cái xích vô hồn, cứng nhắc. Nhưng mọi cố gắng của nó đều bất thành. Nó càng cố gắng, thì cơ thể càng đau đớn, bộ móng vuốt của nó càng cào vào tường bao nhiêu thì càng bị tường làm đau bấy nhiêu. Sợi xích xiết vào cổ làm cổ nó trầy da, lông rụng, máu vón cục. Chỉ một thời gian ngắn mà nó không còn là nó nữa, gày và già đi, trên mắt

nó xuất hiện hai hàng nếp nhăn hình vòng cung bao lấy mắt. Đôi mắt vằn tia máu và miệng sủa đến nỗi khản cả giọng khi hôm rồi anh chủ nhà cố tình đi làm không đóng cửa cổng để một con chó đực lạ nào đó ở ngoài chạy vào. Con chó đó ngửi thấy mùi phát dục từ con Vàng liền xông tới, mặc cho Đen có sủa vang trời, có dút xích đến trày da cổ, và mặc cho Vàng không chịu thì con đực có màu lông sữa nọ vẫn xông tới, giơ hai chân trước vồ chằm lên lưng con Vàng, rồi ghì lấy bằng cả sức lực mà giao phối với Vàng. Qua một hồi co kéo con màu lông sữa đóng xong chiếc dấu bản năng, nó nhảy xuống, hít hà con Vàng vài cái rồi bỏ chạy ra khỏi cổng. Có lẽ con Vàng cũng mệt nên nó chỉ dám đưa mắt nhìn qua Đen một loáng rồi nằm khuất xuống, đôi mắt rỉ nước. Con Đen còn chưa hết tức giận, nó còn sủa mãi, sủa mãi cho tới khi nó cảm nhận được rằng cơ thể nó đang rất yếu, rất đau, chỉ cần va chạm nhẹ cũng đủ làm nó gục ngã. Buổi tối hôm đó qua đi, con Vàng ngủ được khá nhiều, mặc dù nó biết nó đã trải qua chuyện gì và cảm nhận được rằng cơ thể mình đang có những thay đổi to lớn. Còn Đen, đối với nó đó là một buổi tối đen tối nhất trong cuộc đời. Nó bị ám ảnh bởi chuyện ban ngày của Vàng suốt đêm, cơ thể nó mềm nhũn đi vì mang nhiều vết thương. Ông trời khóc cùng Đen hay sao mà tối đó lại đổ mưa phùn, bản thân mái nhà của nó là bầu trời nên đêm đó nó đã bị sốt đến nỗi cơ thể co giật, rồi người lạnh toát, lịm dần, lịm dần. Sáng hôm sau thấy Đen nằm li bì anh chị chủ nhà đi làm nhưng cũng không hề hay biết. Mãi tới khi có người hàng xóm sang cho com thừa mới phát hiện ra Đen đang ốm, họ đã giúp bằng cách cho Đen ăn và uống thuốc. Nhờ vậy mà đến chiều sức khỏe Đen đã có phần khá hơn. Nhìn vào mắt nhau, hai con chó đủ hiểu tâm trạng nhau. Đen hiểu Vàng đang nghĩ gì dù còn mệt nó cũng mở lời trước và không hề tỏ ý trách móc, giận hờn gì Vàng hết.

Trận ốm ngày đó qua đi, Đen và Vàng lại như xưa, vẫn bị xích, vẫn nhìn nhau nhưng cả hai đều ít cắn sủa, ít hoạt động, phần lớn thời gian trong ngày Đen dùng vào việc nằm áp mặt xuống chân, hoặc cuộn tròn cơ thể. Đen không tỏ thái độ gì, chỉ lặng im nhắm mắt nhưng thỉnh thoảng cái đuôi vẫn vẫy. Còn con Vàng với cái bụng ngày càng lớn, sau hai tháng thì nó sinh ra một bầy con. Cả thầy năm con lúc nhúc, con nào cũng có bộ lông pha cả của bố lẫn của mẹ. Cái đêm vượt cạn khó nhọc ấy Đen cũng không ngủ được, nó chứng kiến người nó yêu thương thực hiện thiên chức của mình. Sau khi sinh ra lũ con cái bụng của Vàng lép kẹp và như rỗng tếch, nó ăn hết cả một nồi cháo to mà vẫn thấy cái bụng ong óc. Lần đầu tiên được ăn một bữa thỏa thuê, nhưng không hề biết no, ăn xong nó nhìn quanh, thấy anh chủ nhà đang vội vã cho con đi học, thấy Đen đang cúp mắt xuống nó bèn nhìn đến lũ con. Vàng ăn xong liền quay lại chỗ các con, nó nằm xuống cho lũ con bú, nó tranh thủ liếm láp tất thầy năm đứa con nhỏ. Trong thời gian con ị phân su, Vàng luôn dọn sạch sẽ số phân của con, nó dọn kĩ càng và sạch sẽ. Mười lăm ngày sau khi sinh các con của Vàng mở được mắt, lần đầu tiên được nhìn thấy bầu trời, lần đầu tiên thấy ánh sáng, chúng có vẻ chưa thích nghi ngay được, chúng tung tăng đi lại như bò trên mặt đất mà xiêu vẹo mà ngã.

Từ ngày Vàng sinh con đến nay Đen không hề biểu lộ cảm xúc, không tỏ thái độ với lũ chó con, cũng không sủa nói chuyện với Vàng. Thỉnh thoảng bắt gặp ánh mắt Vàng thì Đen liền cúp xuống rồi nhìn đi nơi khác. Có đôi lần Đen chăm chú nhìn ngắm lũ con của Vàng đang nô đùa bên mẹ. Quả thực Đen cũng thấy vui và hạnh phúc khi nhìn thấy Vàng đang quấn quýt với lũ nhỏ. Rồi lũ con của Vàng lớn lên, chúng ăn nhiều và bú nhiều hơn, điều đó đồng nghĩa với việc Vàng phải vất vả hơn, hao gày cơ thể hơn. Thấy Vàng vất vả Đen cũng dần gần gũi với lũ con của Vàng hơn, khi chúng có

tình vào chơi với Đen, Đen tỏ ra thân thiện đón chào mấy vị khách tí hon. Rồi Đen cũng đau xót khi những đứa con của Vàng lần lượt bị người ta bắt đi, chúng chỉ được ở bên mẹ chúng có hai tháng trong suốt cuộc đời. Mỗi lần nhìn con bị bắt Vàng sửa inh ỏi bảo vệ con nhưng không thể. Thấy Vàng đau lòng, Đen cũng đành bất lực. Đen cũng đau xót khi phải chứng kiến cảnh mẹ con Vàng phải xa lìa nhau như chính nó là người trong cuộc vậy. Nhưng rồi mọi việc phải theo lẽ tự nhiên của nó, các con không thể sống mãi bên cha mẹ, rồi đến một lúc chúng cũng phải có một cuộc sống riêng. Vàng hiểu và chấp nhận tuân theo lẽ tự nhiên đó...

Ngày hôm nay thấy Đen buồn, mà lâu nay thấy Đen buồn, Vàng dường như cố an ủi bằng cách héch mồm sửa nhẹ nhẹ về phía Đen nhưng Đen vẫn không vui trở lại. Tôi quan sát thấy loài vật, mà đây lại là loài chó, vốn con người hay ví von những gì không tốt đẹp gán với loài vật này, nhưng tôi thấy chúng đâu có như vậy. Từ ngày tôi làm cho Đen cái lán che cho nó lúc mưa lúc nắng, thấy Đen cắn sửa và nhanh nhẹn hơn. Nó hay đứng lên cong đuôi, vẫy vẫy tỏ thái độ vui mừng. Có lẽ từ ngày có cái lán nhỏ, tuy chỉ bằng áo mưa tôi tận dụng được làm mái che, con Đen khỏe mạnh hơn. Những ngày nắng thì không sao, chứ những ngày mưa gió nó thật khổ. Trong khi mọi thứ được chú mưa, thì nó vì mưa lạnh ướt mà phải chạy vòng quanh cái xích mà trú, mà tránh những giọt mưa rơi vào người, nhưng càng chú mưa thì sợi xích càng xoắn lại, xiết chặt lấy cổ nó, nó đành đứng im chịu mưa ướt đầm, có lẽ lúc ấy nước mắt nó cũng hòa cùng nước mưa luôn rồi. Nhưng rồi nó đã vượt qua, Giờ nó đã có mái nhà để che mưa che nắng, đâu không là tốt nhất nhưng cũng đủ để bảo vệ sức khỏe của nó hơn xưa.

